TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÙ LAO DUNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/HS-ST
Ngày: 19 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÙ LAO DUNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Liên Lâm Anh Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Hùng.

Ông Võ Quốc Hưng.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Minh và ông Trần Văn Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2023/TLST – HS, ngày 03 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hồng Phú L, sinh ngày 30/8/2001, tại huyện T, tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú: ấp C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: không nghề nghiệp; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồng Văn L (còn sống) và Tăng Thị H (còn sống); anh chị em ruột: có 02 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án: không có; tiền sự: không có; bị cáo có nhân thân tốt.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/10/2022 đến ngày 23/10/2022 chuyển sang tạm giam cho đến nay "có mặt".

* *Người bào chữa cho bị cáo Hồng Phú L:* Luật sư Lý Bình Đ – Công ty Luật THHH MTV Bình Đ thuộc đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ "có mặt".

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ quan*:

1. Chị Nguyễn Ngọc D, sinh năm: 2001; cư trú tại: ấp P, xã S, huyện L, tỉnh Sóc Trăng "có mặt".

2. Anh Đoàn Vĩnh C, sinh năm: 1997; cư trú tại: ấp S, xã Đ, huyện C, tỉnh Sóc Trăng "có mặt".

3. Anh Huỳnh Chí T, sinh năm: 2001; cư trú tại: ấp B, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng "có mặt".

4. Bà Tăng Thị H, sinh năm: 1978; cư trú tại: ấp C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Sóc Trăng "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ 50 phút ngày 20/10/2022, sau khi quán karaoke L vắng khách, Hồng Phú L là con ruột của bà Tăng Thị H (chủ quán karaoke L) điện thoại cho Nguyễn Ngọc D (nhân viên phục vụ của quán karaoke L) rủ D và Huỳnh Chí T đến quán karaoke L để sử dụng ma tuý cùng với L thì D và T đồng ý. Sau khi D và T đến quán karaoke L thì D dùng điện thoại gọi cho L qua ứng dụng zalo để L ra mở cửa, khi vào trong khu vực quán thì L bố trí cho D và T vào phòng VIP3 của quán. Lúc này Đoàn Vĩnh C (nhân viên phục vụ của quán karaoke L) đi xuống phòng VIP3 thì L rủ C cùng sử dụng ma túy, C cũng đồng ý. L đi lấy đĩa (dĩa), thẻ ATM, ống hút tự chế bằng tờ tiền polymer mệnh giá 50.000 đồng được cuộn tròn và được cố định lại bằng vỏ đầu lọc điếu thuốc lá, 01 chấm ma túy được gọi là khây, 01 phần viên ma túy được gọi là kẹo và bật lửa (hột quẹt gas) để trên bàn, L bẻ viên ma túy dạng kẹo ra làm hai, L nuốt 01 phần, phần còn lại L đưa cho C sử dụng, T lấy chấm ma túy dạng khây mà L để trên bàn cho ra đĩa rồi dùng thẻ ATM kẻ ra thành 03 len (phần) rồi lần lượt C, D, T dùng ống hút được chế bằng tờ tiền Polymer mệnh giá 50.000 đồng, mỗi người hít 01 len vào cơ thể bằng đường mũi, khoảng 15 phút sau thì L đổ phần ma túy còn lại ra đĩa kẻ thành 04 len chuẩn bị sử dụng tiếp. Vào lúc 04 giờ 40 phút ngày 20/10/2022, Công an huyện Cù Lao Dung phối hợp cùng với Công an thị trấn Cù Lao Dung tiến hành kiểm tra, bắt quả tang Hồng Phú L, Nguyễn Thị D, Đoàn Vĩnh C, Huỳnh Chí T đang sử dụng trái phép chất ma túy.

- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cù Lao Dung đã tạm giữ các dụng cụ của Hồng Phú L dùng để sử dụng trái phép chất ma túy gồm:

+ 01 (*một*) cái đĩa sành có hoa văn màu xanh đen, đĩa hình tròn, có đường kính 20,5 cm, trong đĩa có chứa chất bột màu trắng (chất bột màu trắng được cho vào túi nylon trong suốt loại một đầu kẹp có viền màu đỏ được kẹp kín. Túi nylon này được cho vào túi niêm phong ký hiệu: NS4; mã số: 133191 có các chữ ký ghi họ tên: Trần Trí T, Trang Minh V, Đỗ Minh H, Hồng Phú L. Gói 01);

+ 01 (*một*) thẻ nhựa (loại thẻ ATM của ngân hàng Vietcombank), thẻ có màu xanh, kích thước (8,5cm x 5,5) cm, trên thẻ có in tên TRẦN THANH H;

+ 01 (*một*) ống hút tự chế được làm bằng tờ tiền Polime mệnh giá 50.000 đồng, tờ tiền được cuộn tròn và được cố định lại bằng vỏ đầu lọc điếu thuốc lá;

+ 01 (*một*) tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng có số HT0263624;

+ 01 (*một*) bật lửa màu đỏ;

+ 01 (*một*) điện thoại di động màu xanh đen, màn hình cảm ứng, hệ điều hành android, hiệu Vsmart, kiểu máy Joy4, số sê ri BKB00008501.

- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cù Lao Dung kiểm tra, thu giữ trên người của Nguyễn Ngọc D gồm:

+ 01 (*một*) điện thoại di động màu trắng, màn hình cảm ứng, hệ điều hành android, hiệu VIVO, kiểu máy V2154, số sê ri 10AC4K0SF4000L3;

+ 01 (*một*) túi nylon màu trắng, trên miệng túi có vạch đỏ (loại túi zip), bên trong có chứa một viên nén màu xám và 01 (*một*) túi nylon màu trắng, trên miệng túi có vạch xanh (loại túi zip), bên trong có chứa chất bột màu trắng (02 túi nylon này được cho vào túi niêm phong ký hiệu: NS4; mã số: 133194 có các chữ ký ghi họ tên: Trần Trí T, Trang Minh V, Đỗ Minh H, Nguyễn Ngọc D. Gói 02).

Tại Bản kết luận giám định số 97/KLGĐMT-KTHS ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận:

Gói 1: Mẫu bột màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3149 gam, loại Ketamine **(**túi niêm phong ký hiệu: NS4; mã số: NS4A 133191).

Gói 2: Mẫu chất bột màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0772 gam, loại Ketamine; Mẫu viên nén không rõ hình, màu xám được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0628 gam, loại MDMA (túi niêm phong ký hiệu: NS4; mã số: NS4A 133194).

Qua xác định tình trạng nghiện ma túy thì Hồng Phú L, Nguyễn Ngọc D, Đoàn Vĩnh C đều dương tính với chất ma túy, riêng Huỳnh Chí T cho kết quả âm tính với chất ma túy.

Trên cơ sở kết quả điều tra cùng những tài liệu chứng cứ thu được, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cù Lao Dung đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Hồng Phú L về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại bản cáo trạng số: 03/CT-VKS-CLD, ngày 01 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung để xét xử Hồng Phú L về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

***** Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố Nhà nước đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cáo trạng số: 03/CT-VKS-CLD, ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ sau: bị cáo không có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có công với cách mạng. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm

2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Hồng Phú L từ 07 *(bảy)* năm đến 08 *(năm)* năm tù về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; về án phí hình sự sơ thẩm: buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo Hồng Phú L: bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung truy tố bị cáo về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 08 năm tù là nặng, bởi vì bị cáo mới thành niên, tuổi đời còn nhỏ, nên suy nghĩ chưa chính chắn, chỉ vì bị cáo ham vui với bạn bè nên mới rủ bạn bè cùng sử dụng ma túy và phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có công với cách mạng. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức thấp hơn khung hình phạt đã truy tố, xử phạt bị cáo từ 04 năm đến 05 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cù Lao Dung, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: tại phiên tòa bị cáo Hồng Phú L thừa nhận tất cả dụng cụ để sử dụng ma túy và số ma túy mà Hồng Phú L, Nguyễn Thị D, Đoàn Vĩnh C, Huỳnh Chí T đã sử dụng và còn lại trong cái đĩa sành có hoa văn màu xanh đen là của Hồng Phú L. L mua ma túy mang về để sử dụng chứ không có bán ma túy lại cho người khác. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu giữ trong hồ sơ vụ án.

Hồng Phú L, Nguyễn Ngọc D, Huỳnh Chí T và Đoàn Vĩnh C cùng trình bày: L rủ D, T và C cùng sử dụng ma túy tại quán karaoke L, số ma túy mà L, D, T và C đã sử dụng và còn lại trong cái đĩa sành có hoa văn màu xanh đen là của L tự mua, chứ D, T và C không hùn tiền với L để mua ma túy và cũng không mang ma túy đến quán karaoke L để cùng sử dụng.

[3] Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định: vào khoảng từ 02 giờ 50 phút đến 04 giờ 40 phút ngày 20/10/2022 Hồng Phú L đã có hành vi sắp xếp địa điểm, chuẩn bị công cụ, dụng cụ, phương tiện và cung cấp chất ma túy cho Nguyễn Ngọc D, Huỳnh Chí T và Đoàn Vĩnh C cùng sử dụng trái phép chất ma tuý tại quán karaoke L. Hành vi này của bị cáo L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thể hiện là người bình thường, đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo là người trên 18 tuổi, bị cáo nhận thức được việc tổ chức cho người khác sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn liều lĩnh thực hiện hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý độc quyền về các chất ma túy của Nhà nước, gián tiếp gây ảnh hưởng về sức khỏe, tâm thần của người khác, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm và tệ nạn xã hội khác làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cáo trạng số: 03/CT-VKS-CLD, ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Với hành vi phạm tội đã thực hiện, bị cáo phải bị trừng trị đích đáng theo quy định pháp luật, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng một mức án nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, có như thế mới đủ điều kiện và thời gian cải tạo, răn đe và giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội sau này và có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng, trước khi lượng hình cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: bị cáo không có tiền án, tiền sự; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có công với cách mạng. Vì vậy, căn cứ vào điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo cũng là đúng pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung bằng tiền. Tuy nhiên, xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Trong quá trình điều tra, mặc dù bị cáo Hồng Phú L khai L mua 01 chấm ma túy được gọi là khây của người tên K ở thành phố Sóc Trăng với số tiền là 1.600.000 đồng, nhưng L không biết rõ họ tên và địa chỉ cụ thể; viên ma túy dạng kẹo thì L được người bạn cho trong lúc nhậu chung, nhưng không xác

định được ai cho và cho khi nào, nên không có cơ sở xử lý về tội mua bán trái phép chất ma túy.

[9] Đối với Nguyễn Ngọc D: tại thời điểm bắt người phạm tội quả tang, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cù Lao Dung thu giữ trên người của Nguyễn Ngọc D 0,0772 gam ma túy loại Ketamine và 0,0628 gam ma túy loại MDMA, số ma túy này D không dùng để sử dụng chung với L, T và C tại thời điểm bị bắt, mà D để trong người nhằm mục đích tàng trữ để sử dụng sau. Tuy nhiên, tổng khối lượng hai chất ma túy mà D tàng trữ không đủ khối lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. D thừa nhận tại thời điểm bắt người phạm tội quả tang D có sử dụng ma tuý cùng với Hồng Phú L, Huỳnh Chí T và Đoàn Vĩnh C. Qua xác định tình trạng nghiện ma túy thì Nguyễn Ngọc D dương tính với chất ma túy MDMA và MET. Do đó, Công an huyện Cù Lao Dung đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Ngọc D về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định.

[10] Đối với Đoàn Vĩnh C: thừa nhận tại thời điểm bắt người phạm tội quả tang Chức có sử dụng ma tuý cùng với Hồng Phú L, Nguyễn Ngọc D và Huỳnh Chí T. Qua xác định tình trạng nghiện ma túy thì Đoàn Vĩnh C dương tính với chất ma túy MDMA và MET. Do đó, Công an huyện Cù Lao Dung đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đoàn Vĩnh C về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định.

[11] Đối với Huỳnh Chí T: thừa nhận tại thời điểm bắt người phạm tội quả tang T có sử dụng ma túy cùng với Hồng Phú L, Nguyễn Ngọc D và Đoàn Vĩnh C. Sau khi bắt quả tang có tiến hành test nhanh mẫu nước tiểu cho kết quả dương tính, nhưng sau đó khi đến Trung tâm y tế huyện Cù Lao Dung làm xét nghiệm lấy kết quả để làm căn cứ xử lý thì Trung tâm y tế huyện Cù Lao Dung xác định kết quả âm tính, nên không có căn cứ để xử phạt vi phạm hành chính đối với Huỳnh Chí T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định.

[12] Đối với Tăng Thị H: là chủ quán karaoke L, bà không biết việc Hồng Phú L tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại quán karaoke do bà H làm chủ, nên bà H không phải là đồng phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và bà H cũng không phạm tội chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy.

[13] Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức thấp hơn khung hình phạt đã truy tố, xử phạt bị cáo từ 04 năm đến 05 năm tù.

Hội đồng xét xử xét thấy: theo qui định tại khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) Tòa án có thể quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng khi người phạm tội có ít nhất hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51. Tuy nhiên, bị cáo Hồng Phú L chỉ có một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51, nên không thể áp dụng khoản 1 Điều 54 đối với bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo.

[14] Đối với đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa: như đã nhận định ở phần trên, xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ và phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Biện pháp tư pháp: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cù Lao Dung đã thu giữ đồ vật, tài liệu gồm:

Đồ vật, tài liệu của bị cáo Hồng Phú L: 01(*một*) túi niêm phong ký hiệu: NS4; mã số: NS4A 133191; 01 (*một*) cái đĩa sành có hoa văn màu xanh đen, đĩa hình tròn, có đường kính 20,5 cm; 01 (*một*) thẻ nhựa (loại thẻ ATM của Ngân hàng Vietcombank), thẻ có màu xanh, kích thước (8,5cm x 5,5) cm, trên thẻ có in tên TRẦN THANH H; 01 (*một*) ống hút tự chế được làm bằng tờ tiền Polime mệnh giá 50.000 đồng, tờ tiền được cuộn tròn và được cố định lại bằng vỏ đầu lọc điếu thuốc lá; 01 (*một*) tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng có số HT0263624; 01 (*một*) bật lửa màu đỏ; 01 (*một*) điện thoại di động màu xanh đen, màn hình cảm ứng, hệ điều hành android, hiệu Vsmart, kiểu máy Joy4, số sê ri BKB00008501 và đồ vật, tài liệu của Nguyễn Ngọc D: 01(*một*) túi niêm phong ký hiệu: NS4; mã số: NS4A 133194; 01 (*một*) điện thoại di động màu trắng, màn hình cảm ứng, hệ điều hành android, hiệu VIVO, kiểu máy V2154, số sê ri 10AC4K0SF4000L3.

- Đối với 01(*một*) túi niêm phong ký hiệu: NS4; mã số: NS4A 133191 và 01(*một*) túi niêm phong ký hiệu: NS4; mã số: NS4A 133194. Các chất bên trong 02 túi niêm phong trên đều là ma túy, là vật cấm lưu hành, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (*một*) cái đĩa sành có hoa văn màu xanh đen, đĩa hình tròn, có đường kính 20,5 cm; 01 (*một*) thẻ nhựa (loại thẻ ATM của ngân hàng Vietcombank), thẻ có màu xanh, kích thước (8,5cm x 5,5) cm, trên thẻ có in tên TRẦN THANH H; 01 (*một*) bật lửa màu đỏ; vỏ đầu lọc điếu thuốc lá: tất cả là công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (*một*) tờ tiền Polime mệnh giá 50.000 đồng: là công cụ phạm tội, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 (*một*) tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng có số HT0263624: không phải là vật chứng thì trả lại cho chủ sở hữu. Tuy nhiên, không xác định được chủ sở hữu, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 (*một*) điện thoại di động màu xanh đen, màn hình cảm ứng, hệ điều hành android, hiệu Vsmart, kiểu máy Joy4, số sê ri BKB00008501: là tài

sản của cá nhân bị cáo Hồng Phú Lợi, không sử dụng vào việc phạm tội, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên hoàn trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 (*một*) điện thoại di động màu trắng, màn hình cảm ứng, hệ điều hành android, hiệu VIVO, kiểu máy V2154, số sê ri 10AC4K0SF4000L3: là tài sản của cá nhân Nguyễn Ngọc D, không sử dụng vào việc phạm tội, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên hoàn trả lại cho Nguyễn Ngọc D.

[16] Về án phí: bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hồng Phú L phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Hồng Phú L 07 (*bảy*) năm tù về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/10/2022.

3. Biện pháp tư pháp: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (*một*) túi niêm phong ký hiệu: NS4; mã số: NS4A 133191; 01 (*một*) túi niêm phong ký hiệu: NS4; mã số: NS4A 133194; 01 (*một*) cái đĩa sành có hoa văn màu xanh đen, đĩa hình tròn, có đường kính 20,5 cm; 01 (*một*) thẻ nhựa (loại thẻ ATM của ngân hàng Vietcombank), thẻ có màu xanh, kích thước (8,5cm x 5,5) cm, trên thẻ có in tên TRẦN THANH H và 01 (*một*) bật lửa màu đỏ; vỏ đầu lọc điếu thuốc lá.

- Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước 01 (*một*) tờ tiền Polime mệnh giá 50.000 đồng và 01 (*một*) tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng có số HT0263624.

- Hoàn trả lại cho bị cáo Hồng Phú L 01 (*một*) điện thoại di động màu xanh đen, màn hình cảm ứng, hệ điều hành android, hiệu Vsmart, kiểu máy Joy4, số sê ri BKB00008501.

- Hoàn trả lại cho Nguyễn Ngọc D: 01 (*một*) điện thoại di động màu trắng, màn hình cảm ứng, hệ điều hành android, hiệu VIVO, kiểu máy V2154, số sê ri 10AC4K0SF4000L3.

Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14 tháng 3 năm 2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cù Lao Dung và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cù Lao Dung.

4. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội: bị cáo Hồng Phú L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng *(hai trăm ngàn đồng)*.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo bản án: căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Cù Lao Dung;
- Chi cục THADS huyện Cù Lao Dung;
- CAND huyện Cù Lao Dung;
- Cơ quan THAHS huyện Cù Lao Dung;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
-Lưu: hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Liên Lâm Anh Thảo